|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH NGHỆ AN**SỞ TÀI CHÍNH** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc Lập – Tự do- Hạnh phúc***Nghệ An, ngày 15 tháng 7 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

*(Báo cáo tại Hội nghị sơ kết công tác tài chính ngân sách 6 tháng đầu năm 2022)*

**A**- **Phần thứ nhất:**

**ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH**

**TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

 **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh 6 tháng đầu năm 2022**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, xung đột Nga-Ukraine cùng với những hậu quả của đại dịch Covid-19 đã làm kinh tế phục hồi chậm hơn so với dự báo trước đó, một số hàng hóa quan trọng biến động mạnh về giá cả, nhất là giá xăng dầu, nguồn nhân lực lao động thiếu hụt,... đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống nhân dân. Trước bối cảnh đó, với sự quyết tâm, nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng cộng đồng doanh nghiệp, toàn tỉnh đã thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng thích ứng, an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả, kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả khá tích cực, cụ thể như sau:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) ước tăng 8,44%; trong đó, khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng 4,14%; khu vực công nghiệp và xây dựng ước tăng 11,65% (riêng công nghiệp ước tăng 12,67%); khu vực dịch vụ ước tăng 9,22%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm ước tăng 5,22%. Tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm đạt cao hơn so với kịch bản 6 tháng đề ra (7,7-8,3%) và cao hơn so với cùng kỳ năm 2021 (7,43%), đứng thứ 2 khu vực Bắc Trung Bộ, đứng thứ 18/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022 vượt tiến độ dự toán HĐND tỉnh giao; chi ngân sách địa phương đảm bảo theo các nhiệm vụ chi dự toán HĐND tỉnh giao từ đầu năm, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi thường xuyên, đảm bảo an sinh xã hội và một số nhiệm vụ phát sinh.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 10,06% so với cùng kỳ. Lĩnh vực dịch vụ có sự phục hồi mạnh mẽ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước tăng 28,83%, doanh thu dịch vụ ước tăng 25,55%, trong đó doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 56,27%. Khách du lịch ước đạt trên 04 triệu lượt, tăng 134%; Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt trên 1,12 tỷ USD, tăng 24,4% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tăng 8,76%, là mức tăng ấn tượng, gấp 3,7 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (2,4%).

- Thu hút đầu tư đạt kết quả khá tích cực: Trong 6 tháng đã cấp mới cho 58 dự án và điều chỉnh 63 lượt dự án; tổng số vốn cấp mới và tăng thêm 28.101 tỷ đồng, trong đó vốn cấp mới là 14.827 tỷ đồng, tăng 13,72% về số dự án và tăng 1,39 lần về tổng vốn đầu tư. Theo số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Nghệ An là một trong 10 địa phương thu hút FDI lớn nhất cả nước trong 6 tháng đầu năm (với 580 triệu USD, là mức cao nhất từ trước đến nay).

- Các công trình, dự án, nhất là các công trình trọng điểm (như đường ven biển; nâng cấp, mở rộng QL15A; đường Mường Xén - Ta Đo - Khe Kiền; đường bộ cao tốc Bắc Nam,...) được tập trung chỉ đạo quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

**2. Về những thuận lợi, khó khăn của ngành Tài chính**

***a) Thuận lợi***

 - Ngành Tài chính Nghệ An luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp hỗ trợ tích cực của các cấp, các ngành địa phương đã tạo thuận lợi để ngành Tài chính thực hiện tốt nhiệm vụ tài chính ngân sách những tháng đầu năm 2022.

 - Cán bộ công chức, viên chức của ngành Tài chính (từ tỉnh đến huyện) thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn, học tập quán triệt các văn bản pháp luật của Nhà nước, qua đó nâng cao nghiệp vụ, đạo đức công vụ phát huy trách nhiệm cán bộ công chức, viên chức trong tham mưu xử lý công việc, tiếp xúc với nhân dân, doanh nghiệp, các cơ quan đơn vị.

 - Có sự đoàn kết thống nhất cao tập thể lãnh đạo, các phòng, đơn vị trong toàn ngành Tài chính nói chung và trong cơ quan Sở Tài chính nói riêng. Cán bộ công chức viên chức của Sở luôn cố gắng, phấn đấu trong thực thi công vụ nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Tập thể lãnh đạo ngành Tài chính Nghệ An nói chung, Sở Tài chính nói riêng luôn nêu cao trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp. Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành tốt nhiệm vụ được giao, có sự chủ động, sáng tạo trong công việc; dự báo tình hình, xử lý tốt những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, lĩnh vực phụ trách, có sự tín nhiệm cao của CBCCVC, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình.

 ***b) Khó khăn***

 - Đối với cơ quan Tài chính: Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp và xung đột Nga-Ukraine, để thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, việc điều hành quản lý tài chính ngân sách gặp không ít khó khăn. Đặc biệt, việc cân đối nguồn lực để thực hiện các dự án trọng điểm, kinh phí phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch bệnh.

- Đối với cơ quan thuế: Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và hàng loạt các chính sách miễn, giảm, gia hạn nộp thuế của Chính phủ nhằm hỗ trợ người nộp thuế làm giảm thu NSNN trên địa bàn. Bên cạnh đó, tính tuân thủ pháp luật về thuế của một bộ phận người nộp thuế chưa cao, thậm chí còn cố ý tìm cách để gian lận các khoản tiền thuế phải nộp. Ngoài ra sự phối hợp của cơ quan Thuế và một số Sở ban ngành trên địa bàn đôi khi còn chưa nhịp nhàng, chưa đồng bộ dẫn tới một số nhiệm vụ còn kéo dài, chậm được giải quyết dứt điểm.

- Đối với cơ quan Kho bạc: tình hình dịch bệnh Covid-19 trong những tháng đầu năm 2022 vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội nói chung và các mặt hoạt động của KBNN Nghệ An nói riêng như tác động, ảnh hưởng đến kế hoạch thu ngân sách, tình hình giải ngân vốn đầu tư công; công tác thanh tra kiểm tra, đào tạo bồi dưỡng, xây dựng cơ bản nội ngành... Bên cạnh đó, nhiệm vụ chính trị của đơn vị ngày càng tăng, doanh số hoạt động lớn; số lượng CBCC luôn thiếu so với biên chế được KBNN giao (do nghỉ hưu theo chế độ) mặc dù đã được bổ sung nhưng chưa đủ định mức (tính đến thời điểm báo cáo thiếu 24 người so với biên chế được giao) do vậy áp lực công việc vẫn nặng nề đối với cán bộ công chức.

- Đối với cơ quan Hải quan: Do ảnh hưởng kéo dài của đại dịch Covid-19 trong phạm vi cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Nghệ An nói riêng đã tác động đến sản xuất kinh doanh, trong đó có hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp.Việc triển khai một số nhiệm vụ của Cục Hải quan bị ảnh hưởng như: số lượng các cuộc kiểm tra sau thông quan, thanh tra chuyên ngành còn hạn chế gây ảnh hưởng nhất định đến nguồn thu. Xung đột Nga-Ukraine làm giá dầu tăng cao, gây ảnh hưởng đến một trong những nguồn thu chính của Cục Hải quan tỉnh Nghệ An là nguồn thu từ xăng dầu nhập khẩu. Cơ sở hạ tầng cửa khẩu, cảng biển và sân bay mặc dù đã được nâng cấp nhưng nhìn chung còn hạn chế về năng lực khai thác, do đó hàng hóa của Nghệ An chưa hoàn toàn xuất nhập khẩu thông qua cửa khẩu của Nghệ An mà còn phải qua 1 số cảng như Hải Phòng, Nghi Sơn - Thanh Hóa, Vũng Áng - Hà Tĩnh. Các doanh nghiệp hoạt động theo loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại Cục Hải quan tỉnh Nghệ An có xu hướng tăng lên. Vì vậy, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng nhưng số thu NSNN không tăng tương ứng.

- Đối với cơ quan Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh: Là năm đầu tiên áp dụng phương thức lựa chọn nhà thầu mua nhập lương thực qua mạng, qua trình thực hiện, còn nhiều điểm phát sinh mới nên đã ảnh hưởng lớn đến công tác mua nhập lương thực kế hoạch năm 2022 đặc biệt là nhập thóc. Mặc dù dịch Bệnh Covid-19 tạm thời được khống chế, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái bùng phát ảnh hưởng đến quá trình tổ chức mua nhập tằng cường nguồn lực DTNN.

**II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NHIỆM VỤ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

 **1. Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2022**

***1.1. Thu ngân sách trên địa bàn***

***a) Kết quả thu ngân sách toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022***

Dự toán HĐND tỉnh giao: 14.997 tỷ đồng.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 10.100 tỷ đồng, đạt 67,4% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 100,6% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

- Thu nội địa thực hiện 6 tháng đạt 9.162 tỷ đồng, đạt 66,9% dự toán và bằng 100,3% so với cùng kỳ năm 2021. Loại trừ thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa đạt 6.176 tỷ đồng, đạt 60,7% dự toán và bằng 102,3% cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện 6 tháng đạt 937 tỷ đồng, bằng 72,1% dự toán và bằng 103,3% so với cùng kỳ năm 2021.

***b) Kết quả thu ngân sách của các huyện, thành phố, thị xã***

Tổng thu ngân sách khối huyện 6 tháng đạt 94,6% so với dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: thu tiền sử dụng đất khối huyện đạt 108,2% dự toán HĐND tỉnh giao; Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất thì thu ngân sách khối huyện đạt 79,3% dự toán. Thu ngân sách tất cả các huyện đều vượt tiến độ dự toán HĐND tỉnh giao. Một số đơn vị đã hoàn thành vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2022 (nếu tính cả thu tiền sử dụng đất) như: huyện Diễn Châu đạt 167,1% dự toán; huyện Yên Thành đạt 159,6% dự toán; huyện Đô Lương đạt 149,8% dự toán; huyện Tân Kỳ đạt 134,8% dự toán; huyện Quế Phong đạt 123,4% dự toán; huyện Anh Sơn đạt 121,1% dự toán; huyện Nghi Lộc đạt 119,3% dự toán; thị xã Thái Hòa đạt 112,7%; huyện Hưng Nguyên đạt 107,8% dự toán.

**1.2. Chi ngân sách địa phương**

Dự toán HĐND tỉnh giao: 31.060,3 tỷ đồng. Chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện 15.303 tỷ đồng, đạt 49,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 5.600 tỷ đồng, đạt 57,8% dự toán. Chi đầu tư phát triển bao gồm: Chi đầu tư phát triển bao gồm: Kế hoạch đầu tư công năm 2022, nguồn vốn XDCB năm 2021 được kéo dài thực hiện và thanh toán trong năm 2022, nguồn vượt thu ngân sách năm 2020 và vượt thu ngân sách 3 cấp năm 2021.

- Chi thường xuyên: 9.424 tỷ đồng, đạt 45,2% dự toán. Chi thường xuyên 6 tháng đầu năm 2022 chủ yếu tập trung chi lương, các khoản có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, các sự nghiệp và hỗ trợ kinh phí cho đối tượng bảo trợ xã hội. Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thăm hỏi, chúc Tết các đối tượng chính sách, người có công, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ ở các vùng biên giới. Kinh phí tặng quà cho người cao tuổi tiêu biểu; Hỗ trợ kinh phí cho hộ nghèo nhân dịp Tết nguyên đán. Phân bổ kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đợt 1 năm 2022, số tiền: 151 tỷ đồng; Bố trí kinh phí hỗ trợ cách ly và phụ cấp đặc thù theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ và kinh phí phòng chống dịch Covid-19 khác trên địa bàn: 46 tỷ đồng; Hỗ trợ kinh phí cho người lao động và sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP: 11 đợt ; 133.388 đối tượng; số tiền: 200,628 tỷ đồng (trong đó, ngân sách huyện, xã: 29,397 tỷ đồng, ngân sách tỉnh: 171,231 tỷ đồng). Bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ, số tiền: 20,1 tỷ đồng kịp thời và đúng theo quy định. Phân bổ kinh phí đảm bảo an toàn giao thông năm 2022. Bố trí kinh phí tổ chức Chương trình Mừng Đảng mừng xuân, lễ hội làng sen nhân kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội thảo khoa học kỷ niệm 50 năm Chiến dịch phòng ngự Cánh đồng Chum - Xiêng Khoảng, Chương trình nghệ thuật chào mừng Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam gắn với triển khai xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm quê lần thứ hai và khánh thành Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu di tích Kim Liên.

- Chi từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương: 278 tỷ đồng, đạt 52,7% dự toán. Chi dự phòng ngân sách trong 6 tháng đầu năm tập trung chi thực hiện các nhiệm vụ như: hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Kinh phí khôi phục sản xuất bị thiệt hại do thiên tai; Kinh phí tìm kiếm cứu nạn tàu; Kinh phí tu sửa đê điều và sửa chữa các công trình ách yếu,... Chi dự phòng ngân sách địa phương đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước

***1.3. Chi trả nợ vay***

Dự toán năm 2022, HĐND tỉnh giao chi trả nợ gốc: 163,627 tỷ đồng.

Chi trả nợ gốc 6 tháng đầu năm 2022: 5,3 tỷ đồng (trả nợ các dự án địa phương vay lại Chính phủ vốn vay nước ngoài), đạt 3,3% dự toán.

***1.4. Đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách***

Trong điều kiện của dịch bệnh Covid-19 bùng phát, lây lan mạnh trong quý I, giá cả nguyên, nhiên vật liệu tăng cao ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh; Chính phủ thực hiện các chính sách như giảm 2% thuế suất thuế GTGT, giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với các loại nhiên liệu, giảm mức thuế trước bạ đối với một số loại phương tiện nhưng thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 vượt tiến độ dự toán HĐND tỉnh giao và tăng so với cùng kỳ năm 2021; Chi ngân sách đáp ứng được yêu cầu của các cấp, các ngành, các đơn vị, đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên bộ máy quản lý nhà nước, đáp ứng kinh phí thực hiện một số công việc đột xuất và bố trí vốn cho một số công trình dự án trọng điểm, bức xúc của tỉnh; đảm bảo kịp thời kinh phí hỗ trợ cách ly và phụ cấp đặc thù theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ và kinh phí phòng chống dịch Covid-19 khác, Hỗ trợ kinh phí cho người lao động và sử dụng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và các chế độ chính sách an sinh xã hội.

**2. Đánh giá về công tác quản lý, điều hành tài chính ngân sách 6 tháng đầu năm 2022**

***2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành lĩnh vực tài chính - ngân sách***

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương như Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2022; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Chỉ thị số 02/CT-BTC ngày 25/11/2021 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An.

- Phối hợp các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý tài chính - ngân sách, giá công sản như Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 21/01/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước và thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2022; Đề án số 235/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh về việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động hiệu quả góp phần nuôi dưỡng nguồn thu NSNN tăng trưởng mạnh mẽ và bền vững; Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí năm 2022. Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 24/6/2022 của HĐND tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn đã bố trí cho các công trình xây dựng cơ bản và nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 đến hết ngày 31/12/2022.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập các tổ công tác để chỉ đạo, thúc đẩy thực hiện kế hoạch năm 2022 tỉnh Nghệ An và Kế hoạch số 109/KH-TCT ngày 21/02/2022 của Tổ công tác lĩnh vực thu ngân sách nhà nước tỉnh Nghệ An về việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh. Đồng thời ban hành Công văn số 720/STC-NST ngày 10/3/2022 nhằm đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện dự toán thu NSNN năm 2022, kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 109/KH-TCT.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2022-2024 theo quy định. Xây dựng Kế hoạch vay và trả nợ chính quyền địa phương, viện trợ vốn nước ngoài năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2025 báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài chính.

- Thực hiện nghiêm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triệt để tiết kiệm, nhất là trong hội họp, tiếp khách, đi công tác nước ngoài.

- Chỉ đạo đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị, các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác thẩm định quyết toán tài chính ngân sách cấp xã; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán tài chính ngân sách địa phương năm 2021 đúng theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách theo quy định tại các Quyết định số 56a/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 [về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 202](https://stcnghean.vnptioffice.vn/VanBan/Xem_ChiTiet.aspx?m=245685&t=2&vaitro=1&XLC=-1)2; Quyết định số 56b/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 [về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2021 (sau khi được điều chỉnh)](https://stcnghean.vnptioffice.vn/VanBan/Xem_ChiTiet.aspx?m=245567&t=2&vaitro=1&XLC=-1); Quyết định số 56c/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 về việc công bố công khai quyết toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 56d/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 về việc công bố công khai quyết toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2019 tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh (sau điều chỉnh); Đồng thời thực hiện công khai số liệu thu chi ngân sách quý I, II lên trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

**2.2. Đánh giá công tác quản lý tài chính các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Các cơ quan hành chính cấp tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính như trong các năm trước, đồng thời ban hành quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở thanh toán, quản lý các khoản thu, chi trong đơn vị hiệu quả, đúng quy định.

Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, đồng thời có văn bản đề nghị các đơn vị khẩn trương hoàn thiện phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2026, trình UBND các cấp phê duyệt quyết định giao quyền và phân loại mức độ tự chủ tài chính để KBNN có cơ sở giải ngân kinh phí đã bố trí trong dự toán chi NSNN năm 2022.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh: Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh đã kết thúc giai đoạn thí điểm tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư. Đơn vị đã có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất phương án tự chủ trong giai đoạn tiếp theo. UBND tỉnh thống nhất và quyết định phân loại Bệnh viện Đa khoa thành phố Vinh là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên trong giai đoạn 2022-2026.

**2.3. Về công tác quản lý tài chính đầu tư**

Sở Tài chính đã chủ động phối hợp với KBNN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các chủ đầu tư và Ban QLDA để đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư. Phối hợp với các đơn vị có liên quan để xử lý và tham mưu xử lý các vướng mắc trong thanh toán, chuyển nguồn, nhập dự toán, chỉ tiêu biên chế...; đôn đốc thu hồi tạm ứng; đẩy nhanh công tác quyết toán, tất toán các dự án đã hoàn thành.

***a) Công tác thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công***

6 tháng đầu năm 2022, Sở Tài chính đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc Nhà nước thường xuyên cập nhật tình hình giải ngân chi tiết đến từng dự án, để từ đó nắm bắt được những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong công tác giải ngân vốn và kịp thời tham mưu cho cấp thẩm quyền có giải pháp đẩy nhanh công tác giải ngân vốn như: Tập trung vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, các dự án ưu tiên cần sớm hoàn thành để đưa vào sử dụng và các dự án sắp hoàn thành, hoặc sắp hết thời hạn giải ngân, đồng thời tham mưu điều chỉnh thu hồi đối với các dự án chậm triển khai, không khả thi trong công tác giải ngân.

\*) ***Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022:*** Tính đến ngày 30/6/2022, nguồn vốn đầu tư công tập trung tỉnh quản lý đã giải ngân 1.692,335 tỷ đồng, đạt 29%/kế hoạch 5.829,180 tỷ đồng. Chi tiết các nguồn vốn như sau:

*- Nguồn ngân sách địa phương:* giải ngân 240,672 tỷ đồng, đạt 15,5% kế hoạch

+ Cân đối ngân sách địa phương theo nguyên tắc, tiêu chí tính điểm: giải ngân 148,393 tỷ đồng, đạt 11,6% kế hoạch;

+ Nguồn thu sử dụng đất: giải ngân 86,380 tỷ đồng, đạt 33,9% kế hoạch;

+ Nguồn thu xổ số kiến thiết: giải ngân 5,9 tỷ đồng, đạt 22,7% kế hoạch;

*- Nguồn ngân sách trung ương:* giải ngân 1.451,663 tỷ đồng, đạt 33,9% KH

+ Vốn trong nước: giải ngân 1.412,240 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch;

+ Vốn nước ngoài: giải ngân 39,422 tỷ đồng, đạt 8,2% kế hoạch;

***Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân khá:***

- *06 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên 50% gồm:* Trường THPT Nghi Lộc 3 (100%), Trường THPT Quỳ Hợp 3 (100%), Chi cục Phát triển nông thôn (86,1%), Trường THPT Mường Quạ (71,3%), Sở Giao thông vận tải (67,7%), Trường THPT Tương Dương 2 (58%).

*- 06 cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân từ 29% đến 50% gồm:* Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT số 2 Nghệ An (44,6%), Sở Văn hóa và Thể Thao (42,3%), Quế Phong (41,9%), Kỳ Sơn (40,2%), Nghi Lộc (38,5%), Tân Kỳ (31,2%)

**\* *Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp (dưới 26%):***

*- 24 cơ quan, đơn vị chưa thực hiện giải ngân, bao gồm:*

+ 1 huyện: Đô Lương

+ 23 đơn vị chủ đầu tư (ngoài huyện): Sở Y tế, Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An, Bệnh viện Sản nhi Nghệ An, Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Kỹ thuật Bắc Nghệ An, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An, Sở Thông tin & Truyền thông, Công ty TNHH MTV thuỷ lợi Tây Bắc Nghệ An, Bệnh viện mắt Nghệ An, Công ty TNHH Thuỷ lợi Phủ Quỳ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương, Bệnh viện Y học cổ truyền Nghệ An, Trường THPT Phan Thúc Trực, Trường Đại học Kinh tế Nghệ An, Trường THPT Đô Lương 3, Trường THPT Yên Thành 2, Trường THPT Thanh Chương 3, Đảng uỷ khối các cơ quan tỉnh Nghệ An, Sở Nội vụ, Trường Đại học Y khoa Vinh.

*- 29 cơ quan, đơn vị đã thực hiện giải ngân, tỷ lệ giải ngân dưới mức bình quân chung của tỉnh (dưới 29%), bao gồm:*

+ 16 huyện, thành, thị: Hoàng Mai (25,6%), Nghĩa Đàn (24%), Cửa Lò (23%), Yên Thành (22,2%), Hưng Nguyên (17,8%), Con Cuông (17,6%), Quỳnh Lưu (16,9%), Quỳ Hợp (14,8%), Vinh (14%), Tương Dương (12,7%), Thanh Chương (8,6%), Nam Đàn (6,8%), Quỳ Châu (4,6%), Thái Hoà (4,5%), Diễn Châu (4,3%), Anh Sơn (2,3%).

+ 13 đơn vị chủ đầu tư (ngoài huyện): Sở Nông nghiệp và PTNT (24,8%), Công an tỉnh Nghệ An (19,5%), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (17,1%), Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam (17,1%), Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Nghệ An (11,6%), Sở Kế hoạch và Đầu tư (10,9%), Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh (5,2%), Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh (4,7%), Bệnh viện Ung bướu (4,6%), Sở Tài nguyên và Môi trường (2,2%), Trường THPT Cửa Lò (2,1%), Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (0,6%), Sở Du lịch (0,4%).

\*) ***Kế hoạch các năm trước kéo dài sang năm 2022***

Tính đến ngày 30/6/2022, nguồn ngân sách địa phương các năm trước kéo dài sang năm 2022 đã giải ngân 139,557 tỷ đồng, đạt 24,5%/KH kéo dài 569,990 tỷ đồng, cụ thể:

- Nguồn ngân sách địa phương: đã giải ngân 7,724 tỷ đồng, đạt 11,9% KH kéo dài, trong đó:

+ Kế hoạch năm 2021 kéo dài sang năm 2022: giải ngân 7,724 tỷ đồng, đạt 50,4% KH kéo dài

+ Tồn ngân KH năm 2021 và năm 2020 kéo dài sang năm 2021: chưa giải ngân

- Nguồn ngân sách trung ương: đã giải ngân 131,834 tỷ đồng, đạt 26,1% KH kéo dài, trong đó:

+ Vốn trong nước: giải ngân 131,834 tỷ đồng, đạt 29,2% KH kéo dài

+ Vốn nước ngoài: chưa giải ngân

***b) Công tác quyết toán dự án hoàn thành***

Thực hiện Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Sở Tài chính đã tổ chức thẩm tra trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Tính đến ngày 30/6/2022 trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã quyết toán được **658** dự án. Trong đó: cấp tỉnh: 118 dự án, Cấp huyện, xã: 540 dự án. Với tổng giá trị đề nghị quyết toán được duyệt là: **2.455** tỷ đồng; tổng giá trị được phê duyệt quyết toán: **2.427** tỷ đồng; tiết kiệm giảm sau thẩm tra: 28 tỷ đồng, đạt (1,1%).

***c) Công tác chỉ đạo, đôn đốc quyết toán công trình hoàn thành, quyết toán công trình tồn đọng trên địa bàn tỉnh***

Ngày 16/7/2021 Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 4799/VPCP-KTTH về việc dừng thực hiện Chỉ thị số [27/CT-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/chi-thi-27-ct-ttg-nam-2013-tang-cuong-day-manh-quyet-toan-von-dau-tu-du-an-von-nha-nuoc-217808.aspx) ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, Sở Tài chính vẫn tiếp tục tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý thực hiện Công văn 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính về việc xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán các dự án hoàn thành từ năm 2005 đến 2014 do không đủ hồ sơ. Thường xuyên đôn đốc các Sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, báo cáo danh mục dự án KBNN chưa nhận được quyết định phê duyệt quyết toán. Trên cơ sở báo cáo của Kho bạc nhà nước về danh mục công trình hết thời hạn hợp đồng nhưng chưa nhận được quyết định phê duyệt quyết toán. Tổng số dự án hết hời hạn hợp đồng nhưng chưa nhận được quyết định phê duyệt quyết toán trên địa bàn tỉnh theo báo cáo tổng hợp của Kho bạc nhà nước Nghệ An là: 4.952 dự án; trong đó:

+) Dự án tồn đọng trước 31/12/2014: **604** dự án

+) Dự án tồn đọng sau 31/12/2014: **4.348** dự án

Bên cạnh một số huyện đã tích cực đẩy nhanh công tác quyết toán tồn đọng, số lượng công trình tồn đọng còn ít như: Hoàng Mai (53 công trình), Thái Hòa (67 công trình), thì vẫn còn một số huyện còn để tình trạng tồn đọng công trình lớn như: Nghi Lộc (602 công trình); Hưng Nguyên (403 công trình); Kỳ Sơn (525 Công trình), Quỳ Hợp (363 công trình); Diễn Châu (385 công trình).

***d) Công tác thực hiện tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng***

Thực hiện Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý thanh toán vốn đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Thông tư 108/TT-BTC ngày 01/7/2016 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư số 08/2016/TT-BTC; Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/8/2018 về việc sửa đổi Thông tư số 08/TT-BTC và Thông tư 108/TT-BTC ngày 01/7/2016. Sở Tài chính đã chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước Nghệ An thực hiện đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án kịp thời thu hồi số dư tạm ứng. Đặc biệt là số dư tạm ứng tồn đọng, kéo dài. Tuy nhiên, đến ngày 30/6/2022 số dư tạm ứng vẫn còn tương đối lớn, số dư tạm ứng từ năm trước chuyển sang là 2.534,106 tỷ đồng, số phát sinh tạm ứng trong kỳ: 1.388,098 tỷ đồng, đã thu hồi tạm ứng trong kỳ: 730,768 tỷ đồng. Số dư ứng còn phải thu hồi là: 3.414,701 tỷ đồng. Trong đó: số dư tạm ứng kéo dài, khó thu hồi là 109,369 tỷ đồng (chiếm 3,2%).

Nguyên nhân là do chế độ tạm ứng theo hợp đồng trước đây không quy định bảo lãnh tạm ứng và đến nay cũng chưa có chế tài xử lý cụ thể để chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu nộp tạm ứng do sử dụng sai mục đích, chậm thực hiện theo tiến độ hợp đồng; Một số dự án do vướng mắc đền bù GPMB, thiếu vốn, nhà thầu bỏ thi công; Một số dự án do sáp nhập, giải thể, thay đổi chủ đầu tư,... do đó công tác thu hồi tạm ứng còn gặp nhiều khó khăn.

***e) Công tác thẩm định dự toán các dự án, đề án và thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản***

Công tác thẩm định kế hoạch lựa chọn thầu đảm bảo thực hiện đúng lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng năm 2021 theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019. Kết quả thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản: 69 kế hoạch lựa chọn nhà thầu *(gồm 203 gói thầu)* với tổng giá trị 256,164 tỷ đồng; thẩm định dự toán 27 dự toán, đề án, với tổng giá trị đề nghị thẩm định: 142,42 tỷ đồng, tiết kiệm giảm sau thẩm định: 2,135 tỷ đồng (đạt 1,5%).

**2.4. Về công tác quản lý giá và công sản**

- Thực hiện tốt các công tác quản lý giá và thông tin thị trường, giá vật liệu xây dựng, hoàn thành giai đoạn 1 về việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; tiến hành thẩm định giá tài sản nhà nước, thẩm định giá trị tài sản tịch thu xung công quỹ theo đúng quy định; tham gia hội đồng thẩm định giá tỉnh xác định giá đất các dự án trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo làm tốt công tác thẩm định bồi thường, giải quyết kịp thời các vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời các quyết định, quy định, các văn bản hướng dẫn thuộc các lĩnh vực: bồi thường GPMB, lĩnh vực giá, quản lý tài sản công,…

 - Công tác quản lý đất đai, tài nguyên thiên nhiên: tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện khấu trừ tiền bồi thường GPMB vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp của các dự án được nhà nước giao đất, cho thuê đất; kiểm tra, rà soát giá các loại tài nguyên trên địa bàn phù hợp với giá cả thị trường ở địa phương tại thời điểm;

- Thực hiện tốt công tác quản lý công sản:

+ Tăng cường quản lý việc sử dụng tài sản công đúng mục đích, công năng sử dụng, gắn với chức năng nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị và đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài sản công; Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ về xử lý lại, sắp xếp nhà đất của các cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các địa phương thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, khối xóm với tổng số cơ sở nhà đất: 1.447 cơ sở, tổng diện tích đất 1.778.088,9 m2 và tổng diện tích nhà 240.437,4 m2 (gồm các phương án sau: điều chuyển 23 cơ sở, diện tích đất 47.702,9 m2, diện tích nhà 23.439,3 m2; Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất 06 cơ sở, diện tích đất 18.665,4 m2, diện tích nhà 2.690,6 m2; Giữ lại tiếp tục sử dụng 1.410 cơ sở, diện tích đất 1.698.461,5 m2, diện tích nhà 209.081 m2; Thu hồi 08 cơ sở, diện tích đất 13.259,1 m2, diện tích nhà 5.226,5 m2). Hiện nay, UBND các huyện, thành, thị và các đơn vị được giao quản lý, sử dụng nhà, đất đang phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn thiện hồ sơ pháp lý để gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt phương án sắp xếp đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Còn 2.865 cơ sở nhà, đất chưa được phê duyệt phương án sắp xếp, UBND các huyện, thành, thị và các đơn vị được giao quản lý, sử dụng nhà, đất đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý để gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

+ Thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh thanh lý, thu hồi, điều chuyển xe ô tô theo đúng quy định: Trong 06 tháng đầu năm đã tham mưu thanh lý 02 xe ô tô của Huyện ủy Quế phong và Sở Du lịch thuộc diện dôi dư theo tiêu chuẩn định mức; thanh lý 03 xe ô tô đã hư hỏng, xuống cấp đủ điều kiện thanh lý theo quy định của Thành ủy Vinh, UBND huyện Con Cuông, UBND huyện Quỳ Châu; điều chuyển 01 xe ô tô dôi dư của Thành ủy Vinh cho Nhà xuất bản.

+ Thực hiện thanh lý nhà, tài sản khác do xuống cấp, hư hỏng và phải giải phóng mặt bằng xây dựng công trình mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt của các đơn vị: Thanh tra tỉnh, UBND xã Thanh Hương huyện Thanh Chương, Bệnh viên sản nhi, Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao, UBND huyện Hưng Nguyên, Huyện ủy Kỳ Sơn, Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh, Trung tâm chính trị thành phố, UBND xã Hưng Nghĩa huyện Hưng Nguyên với tổng diện tích sàn sử dụng nhà là 10.552,26 m2 và 01 máy hấp tiệt trùng ; điều chuyển 01 cơ sở nhà đất dôi dư do sáp nhập đơn vị của Ban Quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp cho Khu di tích Kim Liên với diện tích đất 6.253,2 m2, diện tích sàn nhà 1.128,38 m2 và điều chuyển 287 tài sản khác do sáp nhập đơn vị của Chi cục thủy sản cho Chi cục Chăn nuôi và thú y; điều chuyển diện tích đất 1720,3 m2 của Quỹ bảo vệ phát triển rừng cho Đội kiểm lâm cơ động số 1.

+ Thực hiện quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh, Hội đồng thẩm định giá tài sản của tỉnh đã tiến hành thẩm định giá của 20 đơn vị, góp phần tiết kiệm được cho ngân sách số tiền khoảng 7,9 tỷ đồng.

**2.5. Về công tác quản lý tài chính doanh nghiệp**

- Đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, trong 6 tháng đầu năm, Sở Tài chính đã thực hiện các nhiệm vụ:

+ Tổng hợp phân tích đánh giá tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh. Thực hiện giám sát tài chính, giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp (trong đó tăng cường giám sát đối với các doanh nghiệp thua lỗ, hoạt động không có hiệu quả).

**+** Hướng dẫn thực hiện các cơ chế chính sách về quản lý tài chính doanh nghiệp hiện hành; kiểm tra giám sát việc chấp hành chế độ tài chính kế toán tại các doanh nghiệp. Tham mưu xử lý các vấn đề về tài chính theo thẩm quyền, theo chức năng, chế độ Nhà nước quy định

+ Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đăng tải báo cáo tài chính lên hệ thống thông tin tài chính của Bộ Tài chính, đăng tải công bố thông tin lên hệ thống công bố thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; phê duyệt việc đăng tải báo cáo tài chính của các doanh nghiệp trên hệ thống thông tin của Bộ Tài chính.

+ Thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước theo Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đã được Thủ tướng phê duyệt đề án sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh Nghệ An làm chủ sở hữu và các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện phần vốn nhà nước. Đến nay, đã hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In báo Nghệ An.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác chuyển đổi các công ty nông nghiệp. Đến nay đã hoàn thành việc bán cổ phần Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển chè Nghệ An và đang tiếp tục thực hiện các bước cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Cà phê - Cao su Nghệ An.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp; tình hình niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán của các doanh nghiệp cổ phần hoá.

**2.6. Về công tác thanh tra, kiểm tra tài chính**

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Thanh tra Sở Tài chính đã tiến hành 07 cuộc thanh tra công tác quản lý tài chính ngân sách tại 70 cơ quan, đơn vị, địa phương và đã ban hành 06 kết luận thanh tra với tổng số tiền kiến nghị là: 4,54 tỷ đồng; tiếp nhận và xử lý 05 hồ sơ giám định tài chính, kết quả giám định đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Công tác phòng chống tham nhũng, công tác giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân được thực hiện đúng quy định.

Tham mưu UBND tỉnh Báo cáo thực hiện chính sách, pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn lực giai đoạn 2016 - 2021 tỉnh Nghệ An; Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

**2.7. Công tác đào tạo bồi dưỡng, thẩm định giá và công tác mua sắm tập trung**

- Thực hiện Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc giao chỉ tiêu và cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, Sở Tài chính đã mở được 04 lớp bồi dưỡng cho các địa phương: Quỳnh Lưu, Quỳ Hợp, Kỳ Sơn, Thanh Chương với gần 600 học viên tham gia.

- Thực hiện tốt công tác thẩm định giá tài sản nhà nước đáp ứng cơ bản yêu cầu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; trong 6 tháng đầu năm đã thẩm định giá 20 hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị với số tiền là: 38,421 tỷ đồng; Số hồ sơ đã xử lý 16 hồ sơ với tổng giá trị đề nghị: 36,161 tỷ đồng, tổng giá trị đã thẩm định: 33,576 tỷ đồng, tiết kiệm cho ngân sách số tiền: 2,584 tỷ đồng. Số hồ sơ đang xử lý 04 hồ sơ, tổng giá trị đề nghị 2,260 tỷ đồng.

- Thực hiện tốt việc tổ chức mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung theo Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14/03/2022 và các nhiệm vụ đột xuất. Trong 6 tháng đầu năm, Sở Tài chính đã tiếp nhận hồ sơ của 20 đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung với tổng kinh phí mua sắm là: 117,487 tỷ đồng; Hiện đang trong quá trình tổ chức thẩm định giá và xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Tổ chức đấu thầu Xi măng phục vụ chương trình nông thôn mới của Tỉnh.

**3. Về công tác cải cách hành chính và kết quả thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các đơn vị trong ngành Tài chính**

**3.1. Về công tác cải cách hành chính**

Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Nghị quyết số 76/2021NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, trong năm 2021, ngành Tài chính tiếp tục khai thác và ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác quản lý và hoạt động ngành Tài chính Một số kết quả cụ thể:

- Cơ quan Sở Tài chính: Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở đã thường xuyên đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt kế hoạch, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, công tác tuyên truyền CCHC, kịp thời chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch, đề án CCHC theo yêu cầu đề ra. Thường xuyên, tiến hành tổ chức kiểm tra công tác chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan theo các quy định tại các Chỉ thị số 26/CT-TTg; Chỉ thị số 17-CT/TU. Duy trì thực hiện tốt bộ thủ tục hành chính ban hành tại Quyết định 3956/QĐ-UBND, trong đó có 03 thủ tục thực hiện trên hệ thống trực tuyến với 1180 hồ sơ qua dịch vụ công mức độ 4 (100% hồ sơ đúng và trước hạn); tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm QLNS 8.0; hệ thống TABMIS, hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với NSNN; phần mềm quản lý công sản, quản lý giá và quản lý đầu tư XDCB…sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý và điều hành văn bản VNPT ioffice, toàn bộ văn bản đi đến đều được thực hiện qua phần mềm, ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại, cải tiến lề lối làm việc thủ công để ngày càng đáp ứng yêu cầu tốt hơn của người dân, doanh nghiệp…Kết quả năm 2021, Sở Tài chính được UBND tỉnh xếp thứ nhất nhóm các sở, ban, ngành cấp tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Cơ quan Thuế: Cục Thuế đã triển khai nhiều hình thức tuyên truyền mới, sáng tạo và dễ tiếp cận hơn đến người nộp thuế, như: xây dựng các clip ngắn, tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về hóa đơn điện tử và các chính sách thuế mới. Thực hiện công khai, niêm yết và cập nhật đầy đủ, kịp thời Bộ thủ tục hành chính lên trang thông tin điện tử của Cục Thuế và tại trụ sở Cơ quan thuế các cấp. Duy trì 100% các loại hồ sơ khai thuế, hoàn thuế, nộp thuế, xác nhận nghĩa vụ thuế, lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính bằng phương thức điện tử. Triển khai thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và triển khai ứng dụng Thuế điện tử cho thiết bị di động (eTax Mobile 1.0). Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hiện nay có 07 nhóm ở mức độ 1+2, 02 nhóm ở mức độ 3, 06 nhóm ở mức độ 4. Duy trì việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 tại Bộ phận một cửa trong toàn ngành. Tính đến ngày 30/6/2022, tỷ lệ người nộp thuế đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trên toàn tỉnh đạt 100%. Cục Thuế Nghệ An thuộc danh sách 24 Cục Thuế tỉnh/thành phố được Tổng cục Thuế tuyên dương, khen thưởng do có thành tích đột xuất, xuất sắc trong việc triển khai hóa đơn điện tử giai đoạn 2.

- Cơ quan Kho bạc Nhà nước: Tiếp tục mở rộng tài khoản chuyên thu tại các ngân hàng thương mại (NHTM); mở rộng phạm vi địa bàn bắt buộc chi trả thanh toán cá nhân qua tài khoản tại ngân hàng. Tích cực đẩy mạnh triển khai, nâng cao chất lượng việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến. Triển khai các giải pháp thực hiện giám sát từ xa, tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trong công tác kiểm soát chi NSNN trên Dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, KBNN đã cung cấp 11/11 thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đến các đơn vị sử dụng ngân sách (trừ các đơn vị khối an ninh, quốc phòng), hoàn thành tích hợp 11/11 thủ tục hành chính KBNN lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Chứng từ chi NSNN qua Dịch vụ công trực tuyến đạt 99,93% trở lên. Thực hiện rà soát, cập nhật bổ sung, công khai, niêm yết kịp thời đầy đủ 11 bộ Thủ tục hành chính chính trong lĩnh vực Kho bạc; tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình một cửa, một giao dịch viên và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Công khai minh bạch toàn bộ quy trình nghiệp vụ liên quan đến tất cả các lĩnh vực hoạt động nhằm cung cấp đầy đủ thông tin về thủ tục hồ sơ, quy trình và thời gian thực hiện cho mỗi khâu công việc. Đồng thời, tăng cường hướng dẫn, giải thích, cung cấp các thông tin về thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân giao dịch với KBNN để đảm bảo việc thực hiện thủ tục hành chính được thuận lợi.

 - Cơ quan Hải quan: Đơn vị đã xây dựng và triển khai thực hiện tốt các Kế hoạch về công tác cải cách hành chính, hiện đại hoá hải quan năm 2022. Vận hành tốt các chương trình ngành, đảm bảo 100% thủ tục hải quan về xuất nhập khẩu hàng hóa được thực hiện thông qua hệ thống VNACSS/VCIS và qua Dịch vụ công trực tuyến. Mở rộng việc triển khai thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan thông qua Hệ thống nộp thuế điện tử và thông quan 24/7. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp với Bưu điện trong việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính. Thực hiện tốt công tác phát triển quan hệ đối tác hải quan – doanh nghiệp. Triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, đảm bảo 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn quy định, công khai niêm yết 188/188 thủ tục hành chính, hoàn thành 100% các nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2022.

- Cơ quan Cục Dự trữ: Xây dựng môi trường công tác kỷ cương, lành mạnh gắn với xây dựng hình ảnh người công chức Ngành Dự trữ Nhà nước: trách nhiệm, chuyên nghiệp, thân thiện, nhân văn. Thực hiện công bố công khai thủ tục hành chính Tổng cục DTNN quy định trong mua, bán, nhập, xuất hàng DTQG; Ứng dụng công nghệ thông tin bằng việc nâng cấp các phần mềm: kế toán nội bộ; vật tư hàng hóa; thi đua khen thưởng và phần mềm quản lý hồ sơ CBCC; triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong hoàn hệ thống Tổng cục DTNN giúp triển khai nhanh và nâng cao hiệu quả điều hành quản lý, công khai minh bạch trong công tác quản trị nội ngành.

3.2. Kết quả thi đua khen thưởng

 - Trong 6 tháng đầu năm 2022, các đơn vị trong ngành Tài chính gồm Cục Dự trữ Nhà nước, Cục Hải quan, Cục thuế, Kho bạc Nhà nước, Sở Tài chính đều đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. Những kết quả đạt được của ngành Tài chính đã góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của toàn tỉnh, đã được Bộ, ngành Trung ương cũng như Tỉnh đánh giá cao và ghi nhận những đóng góp của ngành Tài chính. Một số thành tích nổi bật của khối các cơ quan trong ngành Tài chính:

Cơ quan Sở Tài chính: Liên tục nhiều năm liền được UBND tỉnh xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2021, Tập thể Sở Tài chính đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc được Chính phủ tặng Cờ thi đua; Tập thể Đảng bộ Sở được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tặng Giấy khen; 01 tập thể phòng được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua. Cá nhân: 01 cá nhân được đề nghị tặng Huân chương Lao động hạng Ba; 03 cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 02 cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; 6 cá nhân được Bộ Tài chính tặng bằng khen; 4 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen; 17 cá nhân được công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

Cơ quan Cục Thuế: Đã công nhận Lao động tiên tiến đối với 81 tập thể; cá nhân LĐTT: 887 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cơ sở 134 cá nhân; Giấy khen Cục Thuế: 23 tập thể, 265 cá nhân; Tập thể lao động xuất sắc: 12 tập thể; Bằng khen Bộ Tài chính năm 2021 trong lĩnh vực Công nghệ thông tin: 01 tập thể, 01 cá nhân; Giấy khen Tổng cục Thuế 2020: 39 tập thể, 155 cá nhân; Giấy khen Tổng cục Thuế năm 2021 dành cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CNTT giai đoạn 2011-2020: 01 cá nhân; Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam": 10 cá nhân. Đang đề nghị Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính: 04 cá nhân; Giấy khen Tổng cục Thuế: 178 cá nhân, 26 tập thể; Bằng khen BTC: 60 cá nhân, 18 tập thể; Bằng khen UBND tỉnh: 14 cá nhân; Bằng khen Chính phủ: 7 cá nhân, 6 tập thể; Huân chương lao động: 03 cá nhân, 1 tập thể.

Cơ quan Kho bạc Nhà nước Nghệ An đã được tặng Huân chương Lao động hạng nhất năm 2012, từ năm 2013 đến 2018 luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; từ năm 2015 đến 2018 liên tục được UBND tỉnh tặng cờ thi đua; Năm 2020 được Tỉnh uỷ - HĐND – UBND -MTTQ tỉnh tặng trướng và bằng khen nhân dịp 30 năm thành lập hệ thống KBNN. Năm 2021 được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Cờ Thi đua vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; được Kho bạc Nhà nước xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh xếp loại Đảng bộ cơ sở Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được suy tôn Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu năm 2021.

Cơ quan Hải quan tỉnh Nghệ An đã được tặng Huân chương lao động hạng 3 năm 2016, được UBND tỉnh, Bộ Tài chính tặng cờ thi đua các năm 2016 và 2018, năm 2019 được Bộ Tài chính tặng bằng khen với thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Năm 2020, Cục Hải quan tỉnh Nghệ An được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2019. Năm 2019, 2020, 2021 được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Năm 2022, Cục Hải quan tỉnh Nghệ An được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.

Cơ quan Cục dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh: 6 tháng đầu năm 2022, Cục DTNN được Bộ trưởng Bộ Tài chính tặng Cờ Thi đua của Bộ; được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen trong phong trào thi đua xây dựng vùng kho Dự trữ “an toàn xanh, sạch, đẹp". Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong công tác xuất cấp gạo học sinh (02 TT; 03 CN); Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục DTNN trong công tác xuất cấp lương thực, vật tư thiết bị hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid -19 (01 TT và 02 CN).

Những kết quả đạt được của ngành Tài chính tỉnh Nghệ An trong thời gian quan là nhờ sự quan tâm chỉ đạo điều hành của Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Nghệ An; Sự phối hợp, tích cực, có hiệu quả của các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cấp chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG MẶT CÒN TỒN TẠI**

**1. Đánh giá những mặt còn tồn tại**

- Một số khoản thu chưa đạt tiến độ dự toán như thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 48,9% dự toán do chính sách giảm thuế GTGT, giảm thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản của Công ty TNHH VSIP Nghệ An; Thuế bảo vệ môi trường đạt 31,5% dự toán do Chính phủ thực hiện các chính sách giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng (trừ etanol), dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn, mỡ nhờn và dầu hỏa,... và ảnh hưởng của việc giá xăng dầu tăng cao do xung đột Nga - Ukraine.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính, dẫn đến phải nợ thuế. Do đó, mặc dù triển khai quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ thuế, nhưng nợ thuế vẫn ở mức cao, số nợ thuế tính đến ngày 31/5/2022: 1.008 tỷ đồng, tăng 225 tỷ đồng so với 31/12/2021, tăng 21 tỷ đồng so với cùng kỳ.

- Công tác quản lý tài chính của một số đơn vị, ngành và cơ sở trên một số lĩnh vực (bao gồm cả quản lý điều hành ngân sách và sử dụng ngân sách); công tác lập báo cáo quyết toán, mở sổ kế toán ở một số đơn vị cấp huyện, xã còn hạn chế, chưa thực hiện nghiêm túc đúng theo các quy định.

- Một số đơn vị chưa quan tâm sát sao công tác quản lý giá cả thị trường trên địa bàn, chưa thực hiện chế độ báo cáo giá thị trường định kỳ.

- Một số địa phương còn lúng túng, chưa thống nhất phương án sắp xếp, hồ sơ pháp lý chưa đầy đủ và chưa thực sự tích cực, quan tâm chỉ đạo quyết liệt trong việc hoàn thiện hồ sơ, lập phương án sắp xếp sau sáp nhập dẫn đến tiến độ sắp xếp nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP còn chậm.

- Một số đơn vị chưa thực hiện tốt Luật quản lý, sử dụng tài sản công như việc mua sắm, trang bị tài sản có đơn vị còn chưa đúng tiêu chuẩn, định mức...

- Công tác quyết toán một số công trình còn thiếu sót như khối lượng nghiệm thu chưa phù hợp thức tế, trình trùng nội dung công việc, tính khối lượng không đúng thiết kế, áp dụng định mức tư vấn đầu tư xây dựng chưa đúng quy định.

**2. Giải pháp khắc phục tồn tại**

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành thi đua lập thành tích, quyết tâm đẩy mạnh thực hiện hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022.

- Thực hiện phổ biến sâu rộng, đầy đủ các chủ trương, chính sách, văn bản, chế độ quy định của pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận giữa các ngành, các cấp cũng như các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính ngân sách.

- Nâng cao phối hợp trong công tác chỉ đạo quản lý, điều hành tài chính ngân sách giữa các đơn vị ngành tài chính, giữa cơ quan tài chính cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ người lao động công tác trong ngành Tài chính.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của các đơn vị, kịp thời xử lý các vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống cơ chế, chính sách có liên quan.

B- Phần thứ hai:

**MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn có những yếu tố bất thường, xung đột Nga - Ucraina đang diễn biến căng thẳng dẫn đến kinh tế thế giới và trong nước còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, khó lường. Để chủ động tham mưu điều hành nhiệm vụ thu, chi ngân sách, đảm bảo cân đối NSNN, góp phần hoàn thành cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cả năm 2022, ngành Tài chính quyết tâm, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2022, tập trung các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

(1) Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo điều hành quản lý tài chính ngân sách năm 2022 của Trung ương, HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Triển khai thực hiện Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022 và các văn bản chỉ đạo, giải pháp về cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

(2) Tập trung tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới và khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo cơ sở để tăng thu cho ngân sách nhà nước.

(3) Ngành Tài chính theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực, từng sắc thuế, tham mưu UBND tỉnh phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời. Chủ động đề ra các giải pháp chỉ đạo quyết liệt, liên tục, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Kế hoạch số 109/KH-TCT ngày 21/02/2022 về triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của Tổ 2 (lĩnh vực thu ngân sách nhà nước) theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 của UBND tỉnh; Thành lập đoàn công tác đôn đốc thu ngân sách và giải quyết các vướng mắc trong thu ngân sách năm 2022.

(4) Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, xử lý thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ công tác hoàn thuế giá trị gia tăng; khai thác tăng thêm nguồn thu thông qua việc mở rộng cơ sở thuế, rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi thuế, các dự án mới phát sinh, các khoản truy thu theo kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra;... nhằm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Đôn đốc thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất các dự án kinh doanh bất động sản đã được giao đất, xác định giá đất nhằm thu đầy đủ, kịp thời số tiền phải nộp vào ngân sách nhà nước. Đồng thời tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án để đề nghị thu hồi đất đối với các dự án chậm triển khai, không thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

(5) Tích cực thực hiện chuyển đổi số. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để các tổ chức, cá nhân hoàn thành việc chuyển đổi từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử. Trên cơ sở đó, cơ quan thuế sẽ hoàn thiện cơ sở dữ liệu, phân tích rủi ro để phục vụ tốt nhất cho công tác quản lý thuế.

(6) Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu; phòng, chống gian lận thương mại; gian lận giá nhập khẩu hàng hoá qua biên giới. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin với Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường để kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc trốn thuế, gian lận thuế, chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất và kinh doanh hàng giả, lợi dụng chính sách hoàn thuế.

(7) Tiếp tục tăng cường công tác cải cách hành chính, kỷ luật tài chính ngân sách, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến con người, an sinh xã hội; không để phát sinh tình trạng chậm, muộn, nợ đọng chế độ, chính sách trên địa bàn; Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển; Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo đúng quy định. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi cho hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, như các khoản: chi đi công tác nước ngoài, trong nước, chi phí văn phòng phẩm, chi phí sử dụng điện, chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình dự án,…

(8) UBND các huyện, thành phố, thị xã tích cực chỉ đạo thực hiện công tác thu ngân sách trên địa bàn; tổ chức chi ngân sách theo dự toán và khả năng cân đối ngân sách địa phương. Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so với dự toán được HĐND tỉnh giao trong khi vẫn phải chi thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành sử dụng các nguồn lực của mình theo quy định để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

(9) Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ để tổ chức thi công các công trình XDCB, lập hồ sơ thanh toán đối với các công trình thuộc chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Đẩy mạnh công tác quyết toán các hạng mục, công trình dự án hoàn thành. Phối hợp với KBNN các cấp, các chủ đầu tư trong việc giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi, thanh toán cho các công trình, dự án khi có đủ điều kiện giải ngân để đẩy nhanh việc thanh toán kế hoạch đầu tư công năm 2022 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2436/UBND-KT ngày 08/4/2022.

(10) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 của từng dự án để báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, điều chuyển các dự án chậm tiến độ theo đúng quy định trừ các dự án quan trọng của tỉnh; Phối hợp KBNN tỉnh để tạm dừng thanh toán đối với các dự án dự kiến điều chỉnh giảm.

 (11) Kho bạc Nhà nước chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thành lập Đoàn kiểm tra thu hồi tiền tạm ứng các chủ đầu tư chưa thanh toán.

(12) Đẩy mạnh công tác tham mưu sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo Công điện số 478/CĐ-TTg ngày 27/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, quản lý và sử dụng vốn nhà nước.

(13) Tiếp tục theo dõi diễn biến giá cả để kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý; tăng cường các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý giá; giám sát chặt chẽ kê khai giá của doanh nghiệp đối với mặt hàng bình ổn giá; triển khai các chương trình bình ổn giá theo tình hình thực tế. Đăng ký mua sắm tài sản tập trung đợt 2 năm 2022.

(14) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

(15) Triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2023-2025. Ban hành quy định quản lý điều hành ngân sách nhà nước năm 2023 đảm bảo chất lượng, kịp thời; Ban hành Quyết định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023.

(16) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công cụ đảm bảo chất lượng, tiến độ, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ làm công tác quản lý tài chính ngân sách tại các đơn vị dự toán cũng như tại các huyện, thành phố, thị xã.

(17) Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30/7/2013 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020 và Thông báo số 55-TB/TW ngày 20/4/2019 của Bộ Chính trị.

(18) Đảm bảo kinh phí tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh năm 2022.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách 6 tháng đầu năm 2022, triển khai nhiệm vụ tài chính ngân sách 6 tháng cuối năm 2022 thông qua trước Hội nghị./.

 **SỞ TÀI CHÍNH NGHỆ AN**